

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NHẬN BẰNG THẠC SĨ NGÀY 05/3/2023

STT	Mã HV	Lớp	Họ và tên	Số ghế	Bàn ký nhận bằng
1	DHCC8101	LD DN_K8	Đào Thị Thu An	P4	2
2	DHCC9303	DN_K9_B	Lê Ngọc Anh	J3	3
3	DHCC9304	Nhà nước K9	Nguyễn Ngọc Anh	E4	2
4	DHCC7103	LĐ DNA - K7	Phạm Văn Bắc	M10	2
5	DHCC7104	LĐ NN - K7	Đào Xuân Ban	M8	2
6	DHCC9305	DN_K9_B	Đào Thị Thanh Bình	J4	1
7	DHCC9103	Nhà nước K9	Nguyễn Thanh Bình	E5	3
8	DHCC9104	Đèo Cả K9	Đặng Xuân Chinh	M1	1
9	DHCC8102	LD DN_K8	Phan Minh Chính	E1	1
10	DHCC9308	DN_K9_B	Đào Ngọc Chung	J5	1
11	DHCC9106	DN_K9_A	Nguyễn Văn Chung	F1	3
12	DHCC9309	Nhà nước K9	Nguyễn Văn Toàn Cơ	C1	3
13	DHCC8205	LD NN-K8	Nguyễn Anh Cường	D7	1
14	DHCC9107	DN_K9_A	Phạm Mạnh Cường	F2	3
15	DHCC8206	LD NN-K8	Trương Phú Cường	N1	3
16	DHCC9109	DN_K9_A	Bùi Xuân Diệp	F3	3
17	DHCC8207	LD DN_K8	Khổng Phan Đức	E2	2
18	DHCC9313	Nhà nước K9	Trần Thị Thùy Dung	E6	1
19	DHCC7206	LĐ DNB - K7	Dương Thanh Dũng	M13	1
20	DHCC9116	DN_K9_A	Nguyễn Trịnh Dũng	F4	2
21	DHCC9314	DN_K9_B	Trần Thọ Dương	J6	1
22	DHCC9120	DN_K9_A	Lê Thu Hà	F5	1
23	DHCC9370	DN_K9_B	Trần Thị Hà	D2	2
24	DHCC8110	LD DN_K8	Trịnh Thị Thu Hà	P5	2
25	DHCC9121	DN_K9_A	Ngô Văn Hải	C7	3
26	DHCC9317	DN_K9_B	Nguyễn Thị Hải	D3	3
27	DHCC8209	LD NN-K8	Hoàng Thu Hằng	N3	2
28	DHCC8111	LD DN_K8	Lê Thị Thu Hằng	P6	1
29	DHCC9318	DN_K9_B	Nguyễn Thị Thúy Hằng	K1	3
30	DHCC8210	LD DN_K8	Trần Thị Hằng	E3	2
31	DHCC9320	DN_K9_B	Lê Đức Hạnh	J7	3
32	DHCC9124	Đèo Cả K9	Lưu Đức Hạnh	M2	2
33	DHCC7124	LĐ DNA - K7	Trương Thị Hạnh	M11	2
34	DHCC8211	LD NN-K8	Nguyễn Phương Hảo	N2	3

STT	Mã HV	Lớp	Họ và tên	Số ghế	Bàn ký nhận bằng
35	DHCC9321	DN_K9_B	Nguyễn Thị Thu Hiền	K2	1
36	DHCC9322	DN_K9_B	Nguyễn Thanh Hiệp	D4	3
37	DHCC9128	DN_K9_A	Ngô Hữu Hiếu	F6	3
38	DHCC8212	LD DN_K8	Vũ Thị Thanh Hoa	P7	1
39	DHCC9129	Đèo Cả K9	Nguyễn Thiên Hoàng	M3	1
40	DHCC9131	Đèo Cả K9	Mai Mạnh Hồng	M4	1
41	DHCC7213	LĐ DNB - K7	Lê Quang Hùng	M14	2
42	DHCC9327	DN_K9_B	Trần Mạnh Hùng	K3	3
43	DHCC9134	DN_K9_A	Nguyễn Thị Lan Hương	G2	1
44	DHCC8216	LD DN_K8	Phạm Mai Hương	K9	1
45	DHCC9137	DN_K9_A	Hoàng Văn Huy	F7	3
46	DHCC9138	DN_K9_A	Lê Đình Huy	G1	3
47	DHCC8115	LD DN_K8	Trần Ngọc Huy	K8	2
48	DHCC8117	LD DN_K8	Lê Hữu Khánh	K10	2
49	DHCC9142	DN_K9_A	Nguyễn Quốc Khánh	G4	3
50	DHCC8219	LD DN_K8	Trần Quang Khánh	K11	1
51	DHCC9145	DN_K9_A	Nguyễn Trung Kiên	G3	1
52	DHCC8220	LD DN_K8	Phạm Chí Kiên	K12	1
53	DHCC9147	DN_K9_A	Nghiêm Thị Liên	G5	3
54	DHCC9150	Nhà nước K9	Trần Thị Thùy Linh	C2	1
55	DHCC9331	DN_K9_B	Nguyễn Văn Lộc	K4	3
56	DHCC8221	LD DN_K8	Nguyễn Đức Long	K13	1
57	DHCC9154	DN_K9_A	Diêm Thị Luyến	G6	1
58	DHCC9155	DN_K9_A	Lý Thanh Luyến	G7	1
59	DHCC9333	DN_K9_B	Đào Thị Phương Mai	K5	3
60	DHCC9337	DN_K9_B	Nguyễn Thị Thúy Minh	K6	2
61	DHCC9157	Nhà nước K9	Lê Thùy My	C3	1
62	DHCC7135	LĐ NN - K7	Đinh Xuân Nam	M9	2
63	DHCC9160	Đèo Cả K9	Nguyễn Tiến Nam	M5	1
64	DHCC7220	LĐ DNB - K7	Đặng Quỳnh Nga	N8	2
65	DHCC9161	DN_K9_A	Vương Thanh Nga	H1	3
66	DHCC9162	DN_K9_A	Nguyễn Linh Ngân	H2	1
67	DHCC9339	DN_K9_B	Đặng Công Ngọc	K7	3
68	DHCC8120	LD NN-K8	Ngô Minh Ngọc	N4	2
69	DHCC6252	K6	Vũ Đức Nhận	N11	1
70	DHCC8122	LD DN_K8	Đặng Văn Phú	K14	2

STT	Mã HV	Lớp	Họ và tên	Số ghế	Bàn ký nhận bằng
71	DHCC9165	DN_K9_A	Nguyễn Đức Phú	H3	3
72	DHCC9343	DN_K9_B	Bùi Thanh Phương	L1	1
73	DHCC9166	DN_K9_A	Nguyễn Thị Hồng Phương	C4	1
74	DHCC8123	LD NN-K8	Đỗ Ngọc Quang	N5	2
75	DHCC8124	LD DN_K8	Nguyễn Thái Quang	L8	1
76	DHCC9167	DN_K9_A	Phan Chính Quý	H4	1
77	DHCC9169	DN_K9_A	Nguyễn Quế Sơn	H5	3
78	DHCC9346	DN_K9_B	Nguyễn Văn Sơn	D5	1
79	DHCC9170	DN_K9_A	Lê Hồng Sỹ	H6	3
80	DHCC8227	LD DN_K8	Trần Đức Tài	L9	3
81	DHCC9348	DN_K9_B	Nguyễn Đoàn Thái	L2	1
82	DHCC7229	LD NN-K8	Trần Trung Thái	N13	2
83	DHCC8126	LD DN_K8	Nguyễn Đức Thắng	L10	2
84	DHCC9352	DN_K9_B	Vũ Anh Thắng	L3	3
85	DHCC9176	DN_K9_A	Lê Minh Thành	H7	3
86	DHCC9177	DN_K9_A	Lương Công Thành	I1	1
87	DHCC8129	LD DN_K8	Phùng Đức Thịnh	L11	1
88	DHCC9356	DN_K9_B	Ngô Phú Thủa	D6	3
89	DHCC9357	DN_K9_B	Nguyễn Quang Thông	L4	1
90	DHCC7234	LĐ DNB - K7	Nguyễn Thị Anh Thư	N9	2
91	DHCC9181	DN_K9_A	Phạm Thị Anh Thư	I4	2
92	DHCC9182	DN_K9_A	Kiều Công Thước	C5	3
93	DHCC9183	DN_K9_A	Đinh Thị Thùy	I2	1
94	DHCC9358	Đèo Cả K9	Lưu Xuân Thủy	M6	1
95	DHCC6271	K6	Tô Thị Thủy	N12	2
96	DHCC9185	DN_K9_A	Phạm Ngọc Thụy	I3	2
97	DHCC8230	LD NN-K8	Bùi Thị Tiến	N6	2
98	DHCC9360	DN_K9_B	Nguyễn Hữu Tiến	L5	2
99	DHCC9186	DN_K9_A	Trần Minh Tiến	C6	3
100	DHCC9362	Nhà nước K9	Đỗ Đức Toàn	E7	3
101	DHCC9189	DN_K9_A	Trần Thị Thanh Trà	I6	3
102	DHCC7154	LĐ DNA - K7	Lê Thị Thu Trang	M12	2
103	DHCC9191	DN_K9_A	Nguyễn Bội Trang	I7	2
104	DHCC9364	DN_K9_B	Nguyễn Ngọc Trang	L6	3
105	DHCC9193	DN_K9_A	Nguyễn Thị Huyền Trang	J1	3
106	DHCC8130	LD NN-K8	Hà Xuân Trọng	P1	1

STT	Mã HV	Lớp	Họ và tên	Số ghế	Bàn ký nhận bằng
107	DHCC8234	LD NN-K8	Trương Xuân Trường	P2	2
108	DHCC8131	LD NN-K8	Phạm Hữu Từ	N7	1
109	DHCC9200	Đèo Cả K9	Nguyễn Đức Tuấn	M7	1
110	DHCC9201	DN_K9_A	Trần Anh Tuấn	D1	3
111	DHCC8236	LD DN_K8	Bùi Huy Tùng	L12	2
112	DHCC9203	DN_K9_A	Đào Thị Thanh Tùng	I5	3
113	DHCC7238	LĐ DNB - K7	Lăng Dực Tùng	N10	1
114	DHCC8132	LD DN_K8	Nguyễn Huy Tường	L13	1
115	DHCC9206	DN_K9_A	Nguyễn Thị Hồng Vân	J2	3
116	DHCC8237	LD DN_K8	Đỗ Cường Việt	L14	2
117	DHCC9369	DN_K9_B	Nguyễn Tuấn Vinh	L7	3
118	DHCC7162	LD NN-K8	Lê Hoàng Yên	P3	1